

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ AN SINH XÃ HỘI ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠI CÁC DOANH NGHIỆP

BÙI THỊ THU HÀ*
VŨ THỊ MINH XUÂN**

Bài viết hệ thống hóa lý luận của quản lý nhà nước về an sinh xã hội đối với người lao động, trong đó phân tích thực trạng quản lý nhà nước về an sinh xã hội đối với người lao động tại các doanh nghiệp ở Việt Nam; đồng thời, đề xuất một số giải pháp hoàn thiện quản lý nhà nước về an sinh xã hội đối với người lao động tại các doanh nghiệp, nhằm bảo đảm mục tiêu công bằng xã hội và phát triển bền vững.

Từ khóa: Quản lý nhà nước; an sinh xã hội; người lao động; doanh nghiệp.

This article synthesizes the theoretical foundations of state management of social welfare for workers and analyzes the current state of social welfare management for workers in enterprises in Vietnam. It also proposes solutions to improve state management of social welfare for workers in enterprises to ensure the goals of social equity and sustainable development.

Keywords: State management; social welfare; workers; enterprises.

NGÀY NHẬN: 20/9/2024

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 23/11/2024

NGÀY DUYỆT: 16/12/2024

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.347.2024.1034>

1. Đặt vấn đề

Quản lý nhà nước (QLNN) về an sinh xã hội là quá trình nhà nước sử dụng quyền lực để thiết lập, vận hành hệ thống an sinh xã hội nhằm tạo ra một lưới an toàn cho mọi thành viên trong cộng đồng khi bất kỳ một cá nhân nào không may gặp rủi ro hoặc lâm vào cảnh yếu thế. Đảng và Nhà nước luôn quan tâm đến bảo đảm an sinh xã hội, coi đây vừa là mục tiêu, vừa là động lực để ổn định chính trị - xã hội, góp phần phát triển bền vững. Tuy nhiên, để có một hệ thống an sinh xã hội bền vững thì cần tăng cường trách nhiệm của Nhà nước và cộng đồng xã hội, trong đó Nhà nước là chủ thể chính với

vai trò chủ đạo. Hiện nay, QLNN về an sinh xã hội nói chung và an sinh xã hội đối với người lao động nói riêng tại Việt Nam còn nhiều bất cập. Vì vậy, cần đưa ra các giải pháp hoàn thiện QLNN về an sinh xã hội đối với người lao động nhằm bảo đảm quyền an sinh xã hội cho người lao động nói chung, đối với người lao động tại các doanh nghiệp ở Việt Nam nói riêng; bảo đảm cho họ được hưởng thụ công bằng và đầy đủ các trợ cấp xã hội khi gặp rủi ro, mang đến cho họ cơ hội bình đẳng để hiện thực hóa các

* TS, Trường Đại học Thương mại

** ThS, Trường Đại học Thương mại

quyền và lợi ích chính đáng của mình. Hơn nữa, điều này còn thể hiện sâu sắc chủ trương, chính sách nhân văn, nhân đạo của Đảng và Nhà nước, khẳng định bản chất tốt đẹp của chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay.

2. Nội dung quản lý nhà nước về an sinh xã hội đối với người lao động tại doanh nghiệp

a. Xây dựng chiến lược, chính sách và văn bản pháp lý về an sinh xã hội đối với người lao động

Thứ nhất, xây dựng chiến lược an sinh xã hội. Đây là một số dự kiến phát triển hệ thống an sinh xã hội trong tương lai. Chiến lược sẽ chỉ rõ mục tiêu cho hệ thống an sinh xã hội, giúp Nhà nước có các bước đi và giải pháp thích ứng với sự biến đổi của xu hướng phát triển kinh tế xã hội nói chung và an sinh xã hội nói riêng. Chiến lược phát triển an sinh xã hội mang tính hướng dẫn và sẽ có hiệu quả cao hơn nếu nó được xây dựng một cách khoa học và khả thi.

Thứ hai, xây dựng chính sách an sinh xã hội đối với người lao động. Đây là quá trình nghiên cứu tìm ra vấn đề cần giải quyết của hệ thống an sinh xã hội, đề xuất ra các mục tiêu, giải pháp và được ban hành dưới hình thức văn bản quy phạm pháp luật. Kết quả của quá trình này là tạo ra các chính sách an sinh xã hội phù hợp và đáp ứng các yêu cầu phát triển hệ thống an sinh xã hội quốc gia. Chính sách an sinh xã hội nhằm thực hiện chức năng phòng ngừa, hạn chế và khắc phục rủi ro, bảo đảm an toàn thu nhập và cuộc sống cho mọi người. Các chính sách an sinh xã hội đối với người lao động, bao gồm: (1) Nhóm chính sách việc làm bảo đảm thu nhập tối thiểu; (2) Chính sách bảo hiểm xã hội; (3) Nhóm chính sách trợ giúp đối với lao động yếu thế; (4) Nhóm chính sách dịch vụ xã hội cơ bản.

Thứ ba, xây dựng văn bản pháp lý về an sinh xã hội đối với người lao động. Để chính

sách an sinh đối với người lao động thực sự đi vào đời sống, Nhà nước đã ban hành các văn bản pháp quy tạo khuôn khổ pháp luật cho hệ thống an sinh xã hội phát triển trong thực tế. Hệ thống văn bản pháp quy gồm luật và các văn bản dưới luật nhằm biến những chủ trương, chính sách an sinh xã hội đối với người lao động thành những quy định bắt buộc các bên tham gia phải thực hiện. Các chính sách an sinh xã hội đối với người lao động đa dạng đòi hỏi hệ thống văn bản pháp quy phải được ban hành đầy đủ và kịp thời.

b. Tổ chức triển khai quản lý nhà nước về an sinh xã hội đối với người lao động

Một là, tổ chức bộ máy quản lý thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với người lao động nhằm bảo đảm các cơ quan QLNN thực hiện đúng chức năng, thẩm quyền và tuân thủ quy định của pháp luật về an sinh xã hội đã được quy định tại các văn bản pháp luật. Ở các quốc gia, chức năng QLNN về an sinh xã hội thường được giao cho Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Hai là, nâng cao nhận thức, tuyên truyền chính sách an sinh xã hội cho người lao động; xây dựng các chương trình, kế hoạch cụ thể và ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với người lao động.

c. Thanh tra, xử lý vi phạm pháp luật về an sinh xã hội đối với người lao động

Mục đích là để kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định pháp luật về an sinh xã hội đối với người lao động; ngăn chặn, phòng ngừa sai phạm, nắm bắt kịp thời những khó khăn trong việc thực hiện quy định, từ đó kịp thời điều chỉnh chính sách, pháp luật của Nhà nước cho phù hợp với yêu cầu thực tế. Đồng thời, tiến hành xử phạt các trường hợp vi phạm pháp luật an sinh xã hội đối với người lao động.

3. Thực trạng quản lý nhà nước về an sinh xã hội đối với người lao động tại các doanh nghiệp

Thứ nhất, về xây dựng chiến lược, chính sách và văn bản pháp lý về an sinh xã hội.

Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã đề ra Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045¹. Theo đó, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) đã ban hành Nghị quyết 42-NQ/TW ngày 24/11/2023 về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới² nêu rõ chính sách xã hội và quản lý phát triển xã hội vẫn còn hạn chế, chưa theo kịp yêu cầu phát triển. Đồng thời, xây dựng các mục tiêu tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội; gắn với quản lý phát triển xã hội bền vững, nâng cao phúc lợi xã hội toàn dân, bảo đảm an sinh xã hội. Trong đó, có các chính sách an sinh xã hội đối với người lao động, bao gồm:

(1) *Nhóm chính sách việc làm bảo đảm thu nhập tối thiểu:* chính sách tín dụng ưu đãi tạo việc làm, chính sách hỗ trợ chuyển dịch việc làm đối với lao động nông thôn, chính sách việc làm công, quy định tiền lương tối thiểu ngày càng đầy đủ và hoàn thiện tạo nhiều việc làm, giải tỏa sức ép về việc làm cho người lao động trong bối cảnh lực lượng lao động ngày càng tăng³; góp phần giảm nghèo, bảo vệ lao động yếu thế và công bằng xã hội. Tuy nhiên, nhóm chính sách việc làm hiện nay chủ yếu mới chú trọng đến tạo việc làm theo chiều rộng, càng nhiều việc làm càng tốt mà chưa chú trọng đến chất lượng việc làm. Vì vậy, chưa khuyến khích người lao động nâng cao trình độ và tay nghề.

(2) *Chính sách bảo hiểm xã hội:* chính sách này đã từng bước nội luật hóa các công ước quốc tế về an sinh xã hội theo hướng thực hiện các quyền cơ bản của người lao động.

Đồng thời, phát huy tác dụng tích cực trong đời sống xã hội góp phần bảo đảm an sinh cho bản thân người lao động và gia đình⁴. Tuy nhiên, số lượng lao động ở khu vực phi chính thức tham gia bảo hiểm xã hội còn thấp; quỹ bảo hiểm xã hội vẫn tiềm ẩn nguy cơ mất cân đối trong trung và dài hạn; các chế độ bảo hiểm xã hội còn chưa đa dạng, linh hoạt nên thiếu hấp dẫn; nhận thức của người lao động chưa đầy đủ về các quyền lợi khi tham gia nên hiện tượng rút bảo hiểm xã hội một lần còn phổ biến, dẫn đến nguy cơ hệ thống an sinh xã hội khó bảo đảm tính bền vững⁵.

(3) *Nhóm chính sách trợ giúp đối với lao động yếu thế:* các chính sách trợ giúp đối với lao động yếu thế hiện nay, đó là trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng, chính sách trợ giúp xã hội khẩn cấp; chính sách chăm sóc, nuôi dưỡng tại cộng đồng⁶. Các chính sách này bao phủ hầu hết lao động yếu thế, từng bước đáp ứng các nhu cầu cơ bản về thu nhập, nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc sức khỏe, hướng nghiệp, dạy nghề bảo đảm tốt hơn quyền của đối tượng thụ hưởng. Tuy nhiên, mức trợ cấp hàng tháng mới chỉ bảo đảm các nhu cầu thiết yếu tối thiểu, chưa bảo đảm mức sống tối thiểu của đối tượng. Các cơ sở bảo trợ xã hội công hiện đã xuống cấp, trang thiết bị thiếu hoặc lạc hậu, chưa đáp ứng được nhu cầu chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng cho các đối tượng.

(4) *Nhóm chính sách dịch vụ xã hội cơ bản:* Nhà nước đã có các chính sách phổ cập, hỗ trợ giáo dục cho học sinh thuộc diện đối tượng bảo trợ xã hội; phát triển hệ thống khám chữa bệnh và hệ thống y tế dự phòng; hỗ trợ về nhà ở cho lao động yếu thế. Tuy nhiên, điều kiện học tập cho con công nhân ở các khu công nghiệp còn nhiều khó khăn; chất lượng chăm sóc sức khỏe, khám bệnh, chữa bệnh vẫn chưa đáp ứng yêu cầu; nguồn cung nhà ở công nhân hiện mới chỉ đáp ứng được gần 30% nhu cầu còn lại không bảo đảm cho sức khỏe⁷.

Pháp luật về an sinh xã hội đã có bước cải thiện đáng kể, nhất là quyền an sinh được cụ thể hóa trong các luật chuyên ngành tạo cơ sở pháp lý để thực hiện các chính sách an sinh đối với người lao động. *Bộ luật Lao động* năm 2019, *Luật Bảo hiểm xã hội* năm 2014, *Luật Bảo hiểm y tế* năm 2014, *Luật An toàn vệ sinh lao động* năm 2015, *Luật Việc làm* năm 2013,... đã có những điểm tiến bộ, tiệm cận với chuẩn mực quốc tế. Tuy nhiên, một số văn bản luật và dưới luật có liên quan còn mâu thuẫn với nhau hay với các văn bản quy phạm pháp luật ở lĩnh vực khác; một số điều khoản trong *Luật* chưa phù hợp với thực tiễn, như: quy định điều kiện về thời gian tối thiểu được hưởng lương hưu; điều kiện hưởng bảo hiểm xã hội một lần; quy định về đối tượng tham gia, phạm vi hưởng bảo hiểm y tế; quy định cho vay giải quyết việc làm; quy định về việc đăng ký lao động; quy định các chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp,... *Luật Bảo hiểm xã hội* (sửa đổi, bổ sung năm 2024), *Luật Bảo hiểm y tế*, *Luật Việc làm* cũng đang trong quá trình sửa đổi kỳ vọng có nhiều thay đổi phù hợp hơn với thực tế bảo đảm gia tăng quyền lợi cho đối tượng tham gia.

Thứ hai, thực trạng tổ chức triển khai QLNN về an sinh xã hội.

Nghị định số 62/2022/NĐ-CP ngày 12/9/2022 của Chính phủ quy định Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan thực hiện chức năng QLNN về an sinh xã hội nói chung và an sinh xã hội đối với người lao động nói riêng. Ngoài ra, còn có sự tham gia các cơ quan QLNN về lao động ở địa phương phân theo cấp quản lý; các tổ chức chính trị, xã hội; các tổ chức đoàn thể xã hội, như: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Công đoàn, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Hội cựu chiến binh...

Việc ban hành các văn bản dưới luật: nghị định, thông tư, pháp lệnh,... hướng dẫn thực thi các văn bản pháp lý về an sinh xã hội

cũng rất được chú trọng. Tuy nhiên, các văn bản cụ thể hóa các điều khoản trong các luật chuyên ngành về an sinh xã hội còn thiếu và chưa kịp thời gây khó khăn khi thực hiện. Bên cạnh đó, việc truyền thông pháp luật về an sinh xã hội cũng được các cấp quản lý chú trọng góp phần đưa chính sách an sinh xã hội đi vào cuộc sống; giúp người lao động dễ tiếp cận, nâng cao hiệu quả thực thi chính sách an sinh xã hội và tạo sự đồng thuận giữa các bên liên quan về trách nhiệm, quyền lợi khi thực thi các chính sách an sinh xã hội đối với người lao động.

Thứ ba, thực trạng thanh tra và xử lý vi phạm pháp luật về an sinh xã hội.

Bảo hiểm xã hội Việt Nam luôn chủ động phối hợp với các bộ, ngành trong thanh tra; phối hợp, tham gia các đoàn thanh tra liên ngành về chấp hành pháp luật bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; chỉ đạo, hướng dẫn bảo hiểm địa phương chú trọng thanh tra đối với các doanh nghiệp có dấu hiệu vi phạm, chậm đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; đồng thời thường xuyên kiểm tra đột xuất các cơ sở khám, chữa bệnh... Từ đó, đã mang lại hiệu quả tích cực trong phát triển người tham gia, tăng thu và quản lý thu hồi tiền chậm đóng các loại bảo hiểm qua đó phòng ngừa hành vi vi phạm của các doanh nghiệp và người lao động. Tuy nhiên, chế tài xử lý vi phạm chưa đủ sức răn đe dẫn đến một số doanh nghiệp coi thường pháp luật, không chấp hành việc xử phạt, vẫn chậm đóng kéo dài qua nhiều năm hoặc trục lợi chính sách⁸.

4. Một số đề xuất giải pháp

Một là, tiếp tục thực hiện chiến lược và hoàn thiện chính sách, văn bản pháp lý về an sinh xã hội đối với người lao động tại các doanh nghiệp.

Tiếp tục thực hiện mục tiêu Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và đổi mới, nâng cao

chất lượng chính sách xã hội đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới theo tinh thần Nghị quyết số 42-NQ/TW; hoàn thiện các chính sách, các văn bản pháp luật về an sinh xã hội đối với người lao động bảo đảm thống nhất, đồng bộ, khả thi, phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước, tiệm cận với tiêu chuẩn lao động quốc tế và tổ chức thực hiện có hiệu quả.

Hai là, nâng cao công tác triển khai QLNN về an sinh xã hội đối với người lao động tại các doanh nghiệp. Nâng cao năng lực bộ máy QLNN về an sinh xã hội đối với người lao động; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cá thể hóa trách nhiệm trong tổ chức thực hiện các chính sách; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực QLNN về an sinh xã hội; hiện đại hóa công tác QLNN về an sinh xã hội; đổi mới cơ chế huy động nguồn lực thực hiện chính sách an sinh cho người lao động theo hướng linh hoạt, hiệu quả; tăng cường tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về vai trò của các chính sách an sinh cho mọi đối tượng.

Ba là, tăng cường công tác thanh tra và xử lý vi phạm pháp luật về an sinh xã hội đối với người lao động tại các doanh nghiệp. KIỆN toàn tổ chức bộ máy và tăng số lượng và chất lượng thanh tra bộ, thanh tra sở Lao động - Thương binh và Xã hội; từng bước phân cấp công tác thanh tra và tăng cường phối hợp giữa các ngành, các địa phương trong hoạt động thanh tra và xử lý vi phạm pháp luật về an sinh xã hội đối với người lao động; Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Bảo hiểm xã hội ở địa phương phối hợp chặt chẽ với các ngành, các cấp đồn đốc, kiểm tra, công khai các doanh nghiệp, cá nhân chậm đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế; Thanh tra Bảo hiểm xã hội thực hiện theo quy định và tuân thủ đúng quy trình của *Luật Thanh tra* và các văn bản hướng dẫn trong quá trình triển khai thực hiện.

5. Kết luận

Bảo đảm an sinh xã hội đối với người lao động tại các doanh nghiệp ở Việt Nam nói riêng và toàn xã hội nói chung là một trong những vấn đề trung tâm trong chiến lược phát triển đất nước, là chủ trương đúng đắn và xuyên suốt của Đảng. Một trong những yếu tố quan trọng nhất của bảo đảm an sinh xã hội là tạo ra cơ hội công bằng và bình đẳng cho mọi người, bao gồm việc xây dựng hệ thống giáo dục và đào tạo chất lượng, cung cấp dịch vụ y tế và chăm sóc sức khỏe đồng đều, bảo đảm việc làm và thu nhập ổn định cho mọi cá nhân. Bằng cách này, mỗi người dân đều có cơ hội để phát triển tiềm năng của mình và đóng góp vào sự phát triển của xã hội □

Chú thích:

1. Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030. <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn>, ngày 22/3/2021.
2. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) (2023). *Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023 về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới*.
3. Tổng cục Thống kê (2023). *Thông cáo báo chí về tình hình dân số, lao động việc làm quý IV và năm 2023*.
4. Bảo hiểm xã hội Việt Nam: Nỗ lực vì mục tiêu bảo đảm an sinh xã hội, không để ai bị bỏ lại phía sau. <https://dangcongsan.vn>, ngày 21/10/2023.
5. Lĩnh vực bảo hiểm xã hội. <https://baohiemxahoi.gov.vn>, truy cập ngày 22/9/2024.
6. Chính phủ (2021). *Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội*.
7. Nguồn cung nhà ở công nhân chỉ đáp ứng được 30 nhu cầu. <https://vneconomy.vn>, ngày 19/6/2023.
8. Hoạt động hệ thống bảo hiểm xã hội. <https://baohiemxahoi.gov.vn>, truy cập ngày 22/9/2024.